

THÔNG TIN

THỜI SỰ

TÀI LIỆU SINH HOẠT TỔ NHÂN DÂN TỰ QUẢN

Số 10
10/2024

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY TIỀN GIANG

LỜI BÁC DẠY

1. Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt ra chính sách đúng. Vì vậy, cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng.

Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXB CTQG-ST, HN, 2011, t. 5, tr. 309

2. Muốn hoàn thành tốt mọi công việc, thì toàn thể đảng viên và cán bộ phải chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng và muốn như vậy thì các cấp ủy đảng phải tăng cường công tác kiểm tra của Đảng.

Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.5, tr.521

3. Công tác văn phòng có tầm quan trọng đặc biệt, giúp cho cán bộ lãnh đạo nắm được tình hình. Cán bộ văn phòng nắm tình hình sai thì lãnh đạo sẽ giải quyết công việc không đúng... Cho nên phải luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực công tác và giữ bí mật.

Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn cán bộ, nhân viên Văn phòng Trung ương Đảng tại Chiến khu Việt Bắc vào dịp Tết Nguyên Đán năm 1950.

TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ VÀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CỦA CƠN BÃO SỐ 3

Ngày 07/9/2024, cơn bão số 3 (tên quốc tế là Yagi) hình thành từ phía Đông của Philippines, sau mạnh lên thành siêu bão trên biển Đông đã đổ bộ vào Việt Nam, ảnh hưởng trực tiếp đến các tỉnh Quảng Ninh, Hải Phòng và nhiều tỉnh, thành ở miền Bắc nước ta. Theo thống kê của cơ quan chuyên môn, bão số 3 là cơn bão có cường độ mạnh nhất trong 30 năm qua trên Biển Đông và 70 năm qua trên đất liền nước ta, gây thiệt hại hết sức nặng nề về người, tài sản. Tính đến 6 giờ ngày 15/9, đã có 348 người chết và mất tích.

Trước sức tàn phá nặng nề của cơn bão số 3, Đảng, Nhà nước cùng toàn bộ hệ thống chính trị đã khẩn trương, quyết liệt chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiều giải pháp thiết thực với phương châm cứu người là trên hết, trước hết.

Ngày 09/9/2024, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm chủ trì cuộc họp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ đạo việc tập trung khắc phục hậu quả mưa lũ do ảnh hưởng của bão số 3 và chủ động ứng phó với mưa lũ, sạt lở đất; trực tiếp đến chỉ đạo công tác khắc phục hậu quả mưa lũ tại Tuyên Quang và Phú Thọ (ngày 12/9/2024).

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ban hành nhiều quyết định, công điện để trực tiếp chỉ đạo; thành lập các đoàn do Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ, các bộ trưởng trực tiếp đi kiểm tra, đôn đốc, thành lập Ban chỉ đạo tiền phương để trực tiếp chỉ đạo ứng phó bão, mưa lũ, sạt lở... với tinh thần chủ động, quyết liệt, phòng ngừa ở mức cao nhất...; xuất cấp 200 tấn gạo từ nguồn dự trữ quốc gia cho các bộ: Công an, Quốc phòng (mỗi Bộ 100 tấn gạo) để cứu trợ cho Nhân dân các địa phương: Lào Cai, Hòa Bình, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Yên Bái, Tuyên Quang, Phú Thọ, Bắc Giang, Thái Nguyên, Lạng Sơn; Ban Vận động Cứu trợ Trung ương thống nhất hỗ trợ đợt 1 cho 20

địa phương bị thiệt hại do cơn bão số 3 gây ra với tổng số tiền là 380 tỉ đồng...

Trong nhiều ngày qua, lực lượng quân đội, công an đã dồn toàn lực giúp dân trước, trong và đặc biệt là sau bão, lũ. Các đồng chí chiến sĩ bộ đội, công an đã làm việc không kể ngày đêm. Nhiều tấm gương anh dũng trong thực hiện nhiệm vụ, trong đó, có cán bộ đã hy sinh để bảo vệ tính mạng, tài sản cho Nhân dân. Hàng vạn cán bộ và người dân, với hàng nghìn phương tiện được huy động trực tiếp bảo đảm an ninh trật tự tại cơ sở, đảm bảo an toàn giao thông, sơ tán, di dời, tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ người dân tại các điểm xảy ra ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất đến nơi an toàn...

Cùng với công tác khẩn trương khắc phục hậu quả cơn bão, việc cứu trợ người dân cũng đã nhanh chóng được triển khai. Chiều ngày 10/9/2024, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức Lễ phát động ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do cơn bão số 3, với truyền thống tương thân tương ái, “lá lành đùm lá rách”, những hoạt động thiết thực, kịp thời rất nhanh chóng được thiết lập. Từ khắp mọi miền Tổ quốc, đâu đâu cũng bắt gặp những hình ảnh “hướng về đồng bào bão, lũ”. Hàng trăm chuyến xe cứu trợ từ miền Trung, miền Nam và các địa phương trên cả nước gấp rút vận chuyển hàng hóa, nhu yếu phẩm cứu trợ đến vùng lũ. Nhiều đội tình nguyện từ Thừa Thiên - Huế, Quảng Bình, Nghệ An, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh... ra Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh... để hỗ trợ giải quyết hậu quả của cơn bão. Mỗi người một tấm lòng, một sự đóng góp, làm cho tình đồng bào sâu đậm hơn, lòng người ấm áp hơn. Tính đến **17h00 ngày 15/9/2024**, các tổ chức, cá nhân đã chuyển về tài khoản của Ban Vận động cứu trợ Trung ương là **1.094 tỷ đồng¹**.

Nguồn: TBNB TW 10.2024

¹Nguồn: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

THỰC HIỆN KẾT LUẬN 58-KL/TW CỦA BAN BÍ THƯ VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI NGƯỜI CAO TUỔI VIỆT NAM

Nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, xây dựng tổ chức Hội và đội ngũ cán bộ hội. Phát huy vai trò người cao tuổi trong giữ gìn, phát huy giá trị tốt đẹp của văn hóa gia đình, cộng đồng, dân tộc, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 137-KH/TU thực hiện Kết luận 58-KL/TW ngày 23/6/2023 của Ban Bí thư về tổ chức và hoạt động của Hội Người cao tuổi Việt Nam với những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

1. Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp đối với Hội Người cao tuổi và công tác người cao tuổi; quán triệt sâu sắc, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm quan điểm, chủ trương, nhất là Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người cao tuổi.

2. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước, tập trung nguồn lực để thực hiện có hiệu quả chính sách, đảm bảo an sinh cho người cao tuổi; Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021 - 2030; khuyến khích người cao tuổi tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; quan tâm chỉ đạo xây dựng, quản lý Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi các cấp hoạt động có hiệu quả, đúng pháp luật.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao trách nhiệm của gia đình, cộng đồng, xã hội trong bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong phối hợp và thống nhất hành động, hoạt động giám sát, phản biện xã hội; kịp thời lắng nghe, phản ánh, kiến nghị với các cấp ủy, chính quyền về nhu cầu, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của người cao tuổi. Phát hiện, biểu dương, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, tấm gương điển hình người

cao tuổi và hội người cao tuổi các cấp.

4. Hội Người cao tuổi tích cực, chủ động đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; xây dựng Hội vững mạnh, thực hiện tốt vai trò đại diện quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên; đẩy mạnh phát triển hội viên và tổ chức hội ở cơ sở; thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; chăm sóc, giúp đỡ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn; động viên người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân ở khu dân cư; làm cầu nối vững chắc giữa Đảng, Nhà nước với người cao tuổi.

Thế Vinh

TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Trong 6 tháng đầu năm 2024, tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh tăng so với cùng kỳ năm 2023 (*xảy ra 154/141 vụ, tăng 9,2%; làm chết 108/104 người, tăng 3,8%; bị thương 77/70 người, tăng 10%*).

Nguyên nhân chủ yếu là do người dân chưa chấp hành nghiêm Luật Giao thông đường bộ, không đi đúng phần đường, làn đường, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không nhường đường, điều khiển xe mô tô phóng nhanh vượt ẩu, lạng lách... đã dẫn đến tai nạn giao thông; trong đó, tai nạn giao thông liên quan đến lứa tuổi học sinh và vi phạm nồng độ cồn, ma túy có chiều hướng phức tạp (*tai nạn giao thông liên quan đến lứa tuổi học sinh tăng 16 vụ (21/5 vụ), tăng 08 người chết (11/3 người), tăng 04 người bị thương (08/04 người); tai nạn giao thông liên quan đến nồng độ cồn tăng 02 vụ (21/19 vụ), tăng 08 người chết (18/10 người), giảm 02 người bị thương (08/10 người)*); đối tượng vi phạm trật tự, an toàn giao thông tập trung nhiều ở lứa tuổi chưa thành niên, học sinh, công nhân, lao động. Cấp ủy, chính quyền một số địa phương thiếu sự

quyết liệt, chưa chủ động, sâu sát trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, có lúc còn “khoán trắng” cho các lực lượng chuyên trách; đa số các địa phương đề ra nhiệm vụ, giải pháp còn chung chung, chưa có giải pháp cụ thể, mang tính đột phá; một số nơi chưa phân định rõ trách nhiệm, thiếu đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện.

Để tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh, nhằm đạt mục tiêu năm 2024 là kiềm chế và kéo giảm tai nạn giao thông cả về số vụ, số người chết và số người bị thương; Ngày 15/8/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 5073/UBND-NC về tăng cường các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh, theo đó yêu cầu Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị và đề nghị các đoàn thể:

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Công văn số 2930-CV/TU ngày 06/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông theo tinh thần Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư; đẩy mạnh các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức của người dân trong việc thực hiện và chấp hành các quy định của pháp luật về giao thông. Đưa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về giao thông vào nội dung sinh hoạt định kỳ, xem đây là nhiệm vụ thường xuyên của các tổ chức, đoàn thể, xem xét đưa việc chấp hành pháp luật về giao thông là một trong những tiêu chí xét thi đua hàng năm; phát động mạnh mẽ phong trào thi đua xây dựng khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp an toàn, điển hình tiên tiến về an ninh, trật tự; phát huy phong trào “Toàn dân tham gia phát hiện, cung cấp các thông tin phản ánh các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông” đến các cơ quan chức năng xử lý, giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật.

- Triển khai thực hiện đầy đủ và chịu trách nhiệm toàn diện trong công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông thuộc thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao; tiếp tục quán triệt

đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động cam kết chấp hành các quy định pháp luật về trật tự, an toàn giao thông; không can thiệp, tiếp nhận can thiệp vào công tác xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông của lực lượng chức năng. Địa phương nào để tình hình trật tự, an toàn giao thông xảy ra phức tạp do thiếu lãnh đạo, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm trong phạm vi quản lý, điều hành thì xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, các ngành có liên quan; đồng thời, báo cáo cấp ủy cấp trên để có chỉ đạo, đôn đốc.

- Triển khai thực hiện giải tỏa, xử lý vi phạm hành lang an toàn giao thông; đầu tư, sửa chữa kết cấu hạ tầng, hệ thống biển báo, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng; khắc phục các điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông; rà soát các bất cập trên tuyến giao thông trọng điểm để kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền kịp thời xử lý.

- Tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong lứa tuổi học sinh; tổ chức các buổi tuyên truyền, ký cam kết chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, quản lý chặt chẽ, không giao xe cho các con em khi chưa đủ điều kiện điều khiển phương tiện.

Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ động tuyên truyền bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả như thông qua các hội thi tìm hiểu pháp luật, trang thông tin điện tử, các phương tiện thông tin đại chúng, biên soạn và phát hành các loại tài liệu pháp luật phổ thông; đồng thời, tổ chức tuyên truyền thông qua các bảng tin công cộng như bảng tin điện tử, các loại tờ rời, pa-nô, áp-phích, tranh cô đọng với hình ảnh trực quan, sinh động các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.

- Chú trọng hơn nữa việc tuyên truyền các thông điệp, khẩu hiệu như: *“Tinh mạng con người là trên hết”*; *“Đã uống rượu, bia không lái xe”*; *“Không phóng nhanh vượt ẩu”*; *“Không sử dụng điện thoại khi lái xe”*; *“Đội mũ bảo hiểm khi đi mô tô, xe máy”*;

“Đi đúng phân đường, làn đường”; “Vì ngày mai hạnh phúc, hãy chấp hành tốt Luật Giao thông ngay hôm nay”; “Tấm gương cho con về ý thức giao thông chính là cha mẹ”; “An toàn tới trường là con đường hướng tới tương lai”.

Sở Giao thông vận tải: Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị tổng rà soát các “điểm đen”, “điểm tiềm ẩn” tai nạn giao thông và các bất cập trong tổ chức giao thông trên toàn tỉnh để tổ chức khắc phục; tổ chức kiểm tra điều kiện an toàn của các công trình, kết cấu hạ tầng giao thông; rà soát hệ thống vạch sơn, biển báo hiệu giao thông, hộ lan, đèn tín hiệu, thiết bị cảnh báo phản quang, gờ giảm tốc tại các nút giao thông, đoạn đường có độ dốc cao, bán kính cong hẹp, tầm nhìn hạn chế; đánh giá, khảo sát, xác định những vị trí, khu vực thường họp chợ, nơi có trường học, tập trung đông người dọc các tuyến quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông để có giải pháp khắc phục kịp thời, góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông.

- Thường xuyên tổ chức rà soát, kiểm tra về hoạt động kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải đường bộ, việc quản lý lái xe, điều kiện của người điều khiển phương tiện tại các cơ sở của tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải hành khách, vận tải hàng hóa trên địa bàn; tăng cường kiểm tra, xử lý hoạt động vận tải hành khách tại các địa điểm có biểu hiện hoạt động “xe dù, bến cóc”.

- Rà soát, hoàn thiện điều kiện về cơ sở vật chất đối với các cơ sở đào tạo lái xe theo đúng tiêu chuẩn quy định; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đào tạo, sát hạch, quản lý lái xe theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép điều khiển phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh, đảm bảo người điều khiển phương tiện hiểu biết đầy đủ pháp luật, có đủ kỹ năng tham gia giao thông; kiểm soát chặt chẽ, không để xảy ra tình trạng cấp giấy phép lái xe cho người nghiện ma túy, người không đủ năng lực, hành vi, sức khỏe.

Sở Giáo dục và Đào tạo: Nâng cao trách nhiệm trong chỉ đạo,

tổ chức thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, triển khai quyết liệt hơn nữa các giải pháp để ngăn chặn, giảm thiểu tai nạn giao thông liên quan đến lứa tuổi học sinh; xây dựng văn hóa tự giác chấp hành pháp luật về giao thông trong lứa tuổi học sinh, nhất là xây dựng và nhân rộng các mô hình bảo đảm trật tự, an toàn giao thông khu vực trường học, mô hình phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục pháp luật và xây dựng văn hóa giao thông đối với học sinh từ giáo dục mầm non đến giáo dục phổ thông. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, liên tục, là ưu tiên hàng đầu trong tổng thể công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông để bảo vệ và xây dựng thế hệ công dân tương lai có văn hóa giao thông văn minh.

- Tăng cường tuyên truyền đến phụ huynh, học sinh chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông, đặc biệt không giao xe cho học sinh không đủ tuổi, không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Giao trách nhiệm cho nhà trường, giáo viên theo dõi việc thực hiện của học sinh, trường hợp học sinh vi phạm thì xem xét, có hình thức xử lý theo quy định của ngành, gắn tiêu chí thi đua với các đơn vị, trường học, giáo viên trong việc chấp hành pháp luật về giao thông. Xem xét, gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong lứa tuổi học sinh.

Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh: Thành lập các đội tuyên truyền, phân công nhiệm vụ cho các tuyên truyền viên hướng dẫn, thực hành cho người dân và lứa tuổi học sinh từ cấp cơ sở về kỹ năng lái xe an toàn, chú trọng việc cảnh báo các hậu quả nghiêm trọng của tai nạn giao thông, các nguy cơ, nguyên nhân gây tai nạn, các biện pháp phòng tránh tai nạn giao thông; từ đó, nâng cao trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông.

Công an tỉnh: Tiếp tục duy trì các chuyên đề kiểm tra, xử lý nồng độ cồn, quá khổ, quá tải; tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông,

tập trung xử lý những hành vi vi phạm là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông, tập trung ở những tuyến trọng điểm, thường xảy ra tai nạn giao thông. Thực hiện nghiêm túc việc xác minh, thông báo, cung cấp thông tin với các cơ quan, đơn vị, địa phương về tình hình vi phạm trật tự, an toàn giao thông, tai nạn giao thông có liên quan đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, người lao động, học sinh, sinh viên để có hình thức tuyên truyền, giáo dục, xử lý vi phạm theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng rà soát, đánh giá hiện trạng các tuyến giao thông để kịp thời kiến nghị khắc phục các bất hợp lý về tổ chức giao thông, xây dựng phương án tổ chức giao thông phù hợp với thực tế, chú trọng các tuyến, địa bàn giao thông phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ cao gây tai nạn giao thông. Việc kiến nghị, giải quyết cần cụ thể đến từng cấp, từng cơ quan, đơn vị chức năng; đồng thời theo dõi, đôn đốc và đề nghị xử lý những cá nhân, tổ chức thiếu tinh thần trách nhiệm, không kịp thời có biện pháp khắc phục đối với các trường hợp đã có kiến nghị vẫn để xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng, củng cố hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật.

Thế Vinh

CẢNH GIÁC THỦ ĐOẠN LỪA ĐẢO QUA ĐIỆN THOẠI

Thời đại công nghệ số, những tiện ích khi ứng dụng khoa học công nghệ đã đem lại nhiều thuận lợi cho con người khi khai thác và phát huy mặt tích cực. Tuy nhiên, khi bọn tội phạm sử dụng công nghệ cao cũng khai thác những tiện ích đó cho ý đồ xấu thì những tổn hại cũng không nhỏ. Chính vì vậy, ý thức cảnh giác, kiến thức, kỹ năng phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật cũng phải phát triển song hành cùng với tiến bộ của khoa học công nghệ để bảo vệ chính mình và mọi người xung quanh, góp phần bảo vệ tốt trật tự an toàn xã hội (TTAXH).

Thời gian qua, trên các phương tiện truyền thông đã đưa rất nhiều thông tin cảnh báo về thủ đoạn lừa đảo, chiếm đoạt tài sản qua điện thoại. Tuy nhiên, vẫn có người “sập bẫy”. Vì vậy chúng tôi tiếp tục thông tin với mong muốn có thêm nhiều người cùng biết và cảnh giác.

Thực trạng

Loại tội phạm này xảy ra từ nhiều năm trước. Riêng trên địa bàn tỉnh có thể thấy “rộ” lên từ năm 2017. Tất cả đều có chung 1 “kịch bản”: Đối tượng gọi cho bị hại, thông báo nợ cước điện thoại trong nhiều tháng, nếu không thanh toán sẽ ngừng cung cấp dịch vụ. Khi người nghe máy phản đối thì chúng yêu cầu cung cấp họ, tên, số Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Căn cước để chúng kiểm tra, đối chiếu. Đây là cơ hội để đối tượng có được thông tin cá nhân của bị hại. Sau đó đối tượng tiếp tục “thông báo” bị hại có tài khoản tại 01 ngân hàng nào đó với số tiền rất lớn. Lòng vòng trao đổi, đối tượng “dẫn dụ” cho bị hại phải phản ứng theo chiều hướng tự công khai số tiền trong sổ tiết kiệm hiện có và gửi ở đâu. Bước tiếp theo, đối tượng “thông báo thông tin bí mật”, yêu cầu bị hại không được tiết lộ với bất kỳ ai, rằng: Bộ Công an đang điều tra “1 vụ án ma túy lớn, xuyên quốc gia”, có liên quan đến bị hại. Nếu muốn chúng minh không liên quan thì phải chuyển hết sang tài khoản của chúng để xác minh. Sau khi xác minh, chúng sẽ trả lại cả gốc lẫn lãi. Nếu không chuyển, Công an sẽ đến nhà bắt giam. Khi chuyển tiền, tuyệt đối không được để người khác biết, kể cả người thân trong gia đình; tuyệt đối không nói cho nhân viên ngân hàng biết lý do chuyển tiền... Đối tượng đe dọa bị hại: nếu để lộ là “có tội với quốc gia”, nếu báo Công an thì sẽ bị trả thù, “thủ tiêu”...

Gần đây, còn có các cuộc gọi quỵên góp từ thiện, giúp điều chỉnh thông tin cá nhân trên cơ sở dữ liệu dân cư, thông báo vi phạm an toàn giao thông, xử phạt hành chính... để lừa đảo, yêu cầu nạn nhân chuyển tiền và chiếm đoạt. Đối tượng còn mạo danh giáo viên, nhân viên y tế nhà trường hoặc nhân viên y tế bệnh viện liên hệ trực

tiếp với phụ huynh học sinh báo tin về việc học sinh, người nhà bị tai nạn, đang nhập viện cấp cứu, yêu cầu phải nhanh chóng chuyển tiền để đóng viện phí, cấp cứu bệnh nhân, từ đó chiếm đoạt tài sản. Tội phạm còn đánh cắp (hack) tài khoản cá nhân trên mạng xã hội của bị hại (Messenger; Zalo) để nhắn tin mượn tiền người thân của bị hại. Khá phổ biến là thủ đoạn giả danh người của các công ty, doanh nghiệp, ngành nghề (như bưu điện, xổ số, du lịch, giải trí...) gọi điện, nhắn tin thông báo trúng thưởng hoặc có quà, khuyến mãi, có bưu phẩm từ nước ngoài gửi về; muốn nhận phải mua sản phẩm hoặc chuyển trước một khoản tiền; hoặc điền thông tin cá nhân vào các đường link website giả mạo do đối tượng gửi đến, từ đó chiếm đoạt tài khoản ngân hàng, chiếm đoạt tài sản của nạn nhân. Số tiền có khi lên đến vài tỉ đồng.

Nguyên nhân

Có nhiều nguyên nhân để trở thành nạn nhân của tội phạm lừa đảo, chiếm đoạt tài sản qua điện thoại. Nhưng, phần nhiều, do thiếu kiến thức, kỹ năng trong sử dụng công nghệ, nhất là một bộ phận đáng kể người dân hiện nay thiếu kỹ năng trong sử dụng các chức năng trên điện thoại thông minh.

Mặt khác, chính tâm lý hoang mang, lo lắng, không kiểm soát được phản ứng của bản thân khi đối tượng dồn dập “tấn công” qua điện thoại; nỗi sợ bị bắt giam quá lớn nên nạn nhân đã thực hiện theo hướng dẫn của đối tượng lừa đảo; một số người đã chuyển tiền cho chúng với niềm tin rằng chúng sẽ trả lại sau khi điều tra. Đơn cử như 01 người đàn ông ngụ huyện Gò Công Đông đã bị lừa mất gần cả tỉ đồng trong sổ tiết kiệm. Khi ông đến ngân hàng làm thủ tục rút và chuyển tiền, cô nhân viên nghi ngờ gặng hỏi, nhưng ông nhất định “giữ bí mật” theo đúng lời của đối tượng chỉ dẫn. Kết cục, ông mất toàn bộ tài sản để dành “dưỡng già”. 01 Phụ nữ ngụ huyện Gò Công Tây đã chuyển cho đối tượng trên 150 triệu đồng. Sau đó, bình tĩnh lại, chị đã thông tin cho nhân viên ngân hàng báo cơ quan Công an và thực hiện các thủ tục đóng băng tài khoản. Khi đó, tội phạm đã

kịp rút đi 50 triệu đồng. Một trường hợp khác, sau khi chuyển toàn bộ số tiền trong sổ tiết kiệm hơn 190 triệu đồng, nạn nhân trình báo và kịp thời đóng băng ngay nên chưa mất tiền.

Thực tế, rất ít nạn nhân có thể lấy lại được tiền khi đã chuyển cho đối tượng. Một số nạn nhân còn không cung cấp tin báo cho Công an vì mặc cảm, xấu hổ khi bị lừa đảo. Trong đó, nhiều người bị lừa vì sự háms lợi, bị “hấp dẫn”, “lôi cuốn” bởi các phần thưởng, phần quà khuyến mãi nên thiếu tỉnh táo trước các thủ đoạn chiêu dụ của đối tượng.

Khi vụ việc xảy ra, không ít người nghi ngờ đối tượng đã đánh cắp thông tin cá nhân của người bị hại từ một nơi nào đó mà bị hại từng liên hệ, giao dịch. Mà không nghĩ rằng chúng lấy thông tin từ chính cuộc gọi điện thoại cho nạn nhân với kịch bản “mở màn” là “nhắc nợ”, báo tin vi phạm, “kiểm chứng” thông tin cá nhân. Một phụ nữ ở Phường 8, thành phố Mỹ Tho cho biết. *“Ban đầu, tôi tưởng là nhân viên của nhà cung cấp dịch vụ nhắc cước điện thoại thật, nên tôi cung cấp thông tin cá nhân để cô ta kiểm tra. Khi cô ta kêu chuyển tiền thì tôi nói sẽ đến cơ quan Công an nơi tôi sinh sống để báo thì cô ta ngắt máy”*.

Giải pháp: Cảnh giác là trên hết

Trước thực trạng hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản có nhiều diễn biến phức tạp, phương thức, thủ đoạn phạm tội tinh vi của tội phạm; lực lượng Công an đã triển khai nhiều kế hoạch, biện pháp để đấu tranh với hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua điện thoại. Tuy nhiên, trên hết, mang lại hiệu quả cao nhất vẫn là ý thức cảnh giác của mỗi cá nhân. Phải chủ động nâng cao cảnh giác và tuyên truyền với người thân, gia đình, bạn bè, đồng nghiệp về các phương thức, thủ đoạn hoạt động của các đối tượng lừa đảo để phòng tránh. Không cung cấp thông tin cá nhân, số điện thoại, số CMND, Căn cước, địa chỉ nhà ở, số tài khoản ngân hàng, mã OTP... cho bất kỳ ai không quen biết hoặc khi chưa biết rõ nhân thân, lai lịch. Khi có người thân nhắn tin mượn tiền bằng chuyển khoản, phải có biện

pháp xác minh rõ ràng trước khi quyết định. Khi nhận các cuộc điện thoại nghi lừa đảo cần bình tĩnh, liên hệ với người thân, bạn bè,... để được tư vấn, hoặc thông báo cho Cơ quan Công an nơi gần nhất để kịp thời xử lý.

Thanh Duy

TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM VÀ 35 NĂM NGÀY HỘI QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN

Nhằm hướng tới kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024) và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024). Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh; cấp ủy huyện và tương đương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về lịch sử vẻ vang 80 năm xây dựng và phát triển của Quân đội nhân dân Việt Nam; vị trí, vai trò, tầm quan trọng của quân chúng nhân dân trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và thành tựu to lớn qua 35 năm xây dựng nền quốc phòng toàn dân; khẳng định sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối, đúng đắn, sáng tạo và tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam, của Chủ tịch Hồ Chí Minh là yếu tố quan trọng bảo đảm thắng lợi của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; xây dựng, chiến đấu, chiến thắng và trưởng thành của Quân đội nhân dân Việt Nam. Qua đó, khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào, tự tôn dân tộc, tinh thần quyết chiến, quyết thắng của Quân đội nhân dân Việt Nam và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân đối với nhiệm vụ xây dựng Quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc; cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ra sức phấn đấu, nỗ lực vượt qua khó

khăn, thi đua hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị năm 2024, chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Việc tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân bảo đảm trang trọng, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế và gắn với triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các phong trào thi đua yêu nước, các sự kiện chính trị của đất nước, của địa phương, tạo không khí phấn khởi, tin tưởng trong toàn Đảng và xã hội. Đồng thời, tổ chức gặp mặt, tôn vinh, tri ân người có công; đẩy mạnh thực hiện các chương trình an sinh xã hội hướng về gia đình chính sách, hộ nghèo, gia đình khó khăn; đồng thời, thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương quân đội.

Các cơ quan báo chí, truyền thông mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền sâu rộng về các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024) và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024).

Thế Vinh

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Thời gian qua, nhận thức của cán bộ và Nhân dân về kinh tế tập thể (KTĐT), hợp tác xã (HTX) ngày càng nâng lên. Nhiều HTX hoạt động ổn định, phát huy tốt vai trò hỗ trợ kinh tế hộ phát triển sản xuất kinh doanh và phục vụ tốt hơn nhu cầu của thành viên, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho thành viên, người lao động; từng bước xóa đói giảm nghèo, góp phần xây dựng nông thôn mới và thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hiện nay, toàn tỉnh có 306 tổ hợp tác (THT), trong đó: 271 THT

nông nghiệp, 35 THT phi nông nghiệp với 56.380 thành viên và 01 liên hiệp HTX nông nghiệp, 259 HTX, quỹ tín dụng nhân dân, hoạt động trên các lĩnh vực: nông nghiệp - thủy sản (197 HTX), tiểu thủ công nghiệp (12 HTX), thương mại dịch vụ (08 HTX), xây dựng (03 HTX), giao thông vận tải (39 HTX) và 16 quỹ tín dụng nhân dân.

Tổng doanh thu toàn ngành trong 9 tháng ước đạt 2.225,76 tỉ đồng; trong đó, các HTX phát triển ổn định tăng 3,0% so với cùng kỳ 2023, như:

(1) HTX nông nghiệp - thủy sản tăng 5 HTX, tăng 3,1%; tổng số thành viên của các HTX là 51.185 thành viên, tổng lao động là 2.147 người; lợi nhuận sau thuế ước đạt 13,1 tỉ đồng, tăng 6,5%.

(2) HTX tiểu thủ công nghiệp với 1.823 thành viên; tạo việc làm thường xuyên cho 5.311 lao động; lợi nhuận sau thuế ước đạt 7,2 tỉ đồng, tăng 4,0%; trong đó, giá trị xuất khẩu trực tiếp là gần 4,1 triệu USD.

(3) HTX thương mại dịch vụ với 362 thành viên, 381 người lao động; lợi nhuận ước đạt 4,2 tỉ đồng, tăng 23,5%.

(4) HTX vận tải, thành lập mới 01 HTX, với 18.819 thành viên, tổng lao động là 24.269 người; lợi nhuận ước đạt 7,6 tỉ đồng, tăng 20,6%.

(5) HTX xây dựng với 18 thành viên, 45 lao động; lợi nhuận ước đạt 0,9 tỉ đồng, tăng 12,5%.

Và 16 quỹ tín dụng nhân dân đang hoạt động, có 23.126 thành viên, 129 lao động; với tổng vốn hoạt động ước đạt 1.687,8 tỉ đồng, trong đó vốn huy động đạt 1.479,9 tỉ đồng; tổng doanh thu của các quỹ tín dụng nhân dân ước đạt 144,4 tỉ đồng, tăng 4,8% so với cùng kỳ 2023; lợi nhuận ước đạt 17.796 triệu đồng, tăng 67,9% so với cùng kỳ năm 2023. Các quỹ tín dụng nhân dân đều hoạt động có hiệu quả, an toàn, thu hút nhiều thành viên tham gia, tiếp tục tăng trưởng cả về quy mô tổng nguồn vốn, vốn huy động, dư nợ cho vay; thực hiện chuẩn hóa đội ngũ cán bộ đúng quy định, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ không ngừng

được nâng cao, góp phần thực hiện chính sách xoá đói giảm nghèo, cải thiện diện mạo, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của người dân.

Bên cạnh đó, cũng còn một số bộ phận HTX có quy mô hoạt động nhỏ, cơ sở vật chất còn hạn chế, việc tiếp cận các nguồn vốn và các chính sách hỗ trợ của các HTX vẫn còn khó khăn, chủ yếu do vướng mắc về tài sản thế chấp, thiếu vốn đối ứng. Mối liên kết giữa nông dân, HTX, doanh nghiệp chưa đáp ứng được yêu cầu; số HTX tham gia mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị với doanh nghiệp còn ít. Bộ máy quản lý, điều hành của một số HTX còn thiếu năng động, nhạy bén trong hoạt động kinh doanh. Hiệu quả hoạt động chưa cao nên thu nhập của lao động HTX thấp, không ổn định, chưa thu hút cán bộ trẻ về làm việc lâu dài cho HTX. Số lượng HTX trên địa bàn tỉnh nhiều nhưng cán bộ, viên chức cơ quan ít, một số mặt chưa thể hỗ trợ kịp thời, toàn diện cho các HTX; kinh phí để cơ quan thực hiện các nhiệm vụ còn hạn chế.

Trong 9 tháng đầu năm 2024, hoạt động của khu vực KTTT, HTX luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp tích cực, đồng bộ của các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển KTTT, HTX trên địa bàn. Liên minh Hợp tác xã tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các đơn vị HTX thành viên; luôn chủ động, tích cực trong việc tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn thành viên hoạt động; đồng thời phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể, một số địa phương trên địa bàn tỉnh hỗ trợ cho mọi hoạt động của HTX từ chủ trương đến thực hiện các chế độ, chính sách ưu đãi đối với các HTX, giúp cho HTX phát triển ổn định, bền vững. Nhân dịp Đại hội thành viên thường kỳ, nhiệm kỳ của các HTX, quỹ tín dụng nhân dân: Liên minh Hợp tác xã tỉnh đã trao giấy khen cho 04 tập thể và 86 cá nhân có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023. Đặc biệt, có 03 đơn vị: HTX nông nghiệp kinh doanh tổng hợp Tân Mỹ Chánh, HTX Rạch Gầm, Quỹ tín dụng nhân dân Tân Hiệp của tỉnh được tôn vinh HTX tiêu biểu và trao thưởng Ngôi sao HTX năm 2024

“CoopStar Awards 2024” ở diễn đàn HTX Quốc gia lần thứ nhất.

Có được kết quả đó là nhờ công tác tuyên truyền về KTTT, HTX được phát huy, tạo sự nhất quán trong nhận thức của đảng viên và nhân dân, trong đó tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật HTX và các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển KTTT. Báo Ấp Bắc, Đài Phát thanh và Truyền hình Tiền Giang đã xây dựng và phát sóng 01 chuyên mục, 16 tin bài tuyên truyền, biểu dương các HTX khá giỏi; các mô hình HTX kiểu mới hoạt động hiệu quả, tuân thủ các chủ trương, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước.

Lam An

TIỀN GIANG TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN NHÀ Ở XÃ HỘI TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Thời gian qua, các cấp ủy và chính quyền luôn quan tâm triển khai thực hiện tốt chính sách, các chương trình phát triển nhà ở xã hội, đặc biệt là nhà ở xã hội dành cho người có công với cách mạng, hộ gia đình nghèo và các đối tượng thu nhập thấp gặp khó khăn về nhà ở, góp phần bảo đảm an sinh xã hội.

Từ năm 1996 đến nay, tỉnh Tiền Giang đã hỗ trợ 20.672 căn nhà cho người có công với cách mạng; trong đó, hỗ trợ từ nguồn Quỹ Đền ơn đáp nghĩa 14.209 căn; hỗ trợ theo Quyết định 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ 5.108 căn; hỗ trợ theo Nghị quyết 28/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh 1.282 căn; từ nguồn vận động mạnh thường quân 73 căn. Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo đã hỗ trợ 4.451 căn theo Quyết định 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ và từ nguồn quỹ “Vi người nghèo”. Giải quyết cho thuê,

mua, bán nhà ở xã hội 249 trường hợp. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai 5 dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, với gần 5 ngàn căn hộ. Qua đó, từng bước giải quyết khó khăn về nhà ở của các đối tượng trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện các dự án phát triển nhà ở xã hội còn một số hạn chế như: giá nhà ở xã hội bình quân còn cao so với thu nhập của đối tượng thụ hưởng; nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các chương trình tín dụng ưu đãi nhà ở xã hội chưa nhiều, chưa huy động mạnh mẽ nguồn lực xã hội tham gia;... Để thực hiện thành công mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh vào năm 2025; phấn đấu đến năm 2030, hoàn thành 7.800 căn nhà ở xã hội (trong đó, giai đoạn 2021 - 2025 hoàn thành 3.100 căn, giai đoạn 2026 - 2030 hoàn thành 4.700 căn); xóa bỏ hoàn toàn tình trạng nhà thiếu kiên cố cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu. Tỉnh Tiền Giang đề ra một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm để thực hiện:

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác phát triển nhà ở xã hội, xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm cần ưu tiên trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của chính quyền, cơ quan chuyên môn trong thực hiện trách nhiệm, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát triển nhà ở xã hội. Các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng cần nêu cao trách nhiệm đối với công tác phát triển nhà ở xã hội. Thường xuyên tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân hướng tới hoàn thành mục tiêu đã đề ra.

- Tập trung nghiên cứu, sửa đổi hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách tạo thuận lợi trong công tác phát triển nhà ở xã hội. Chú trọng hỗ trợ nhà ở và đất ở cho người có công với cách mạng, người nghèo và các đối tượng chính sách; kết hợp linh hoạt giữa các chính sách hỗ trợ của Nhà nước với sự tham gia của các tổ chức chính

trị - xã hội, các doanh nghiệp, cá nhân. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, quan tâm, tạo điều kiện để doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển nhà ở xã hội, các đối tượng thụ hưởng được tiếp cận dễ dàng với nhà ở xã hội; có cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích phát triển nhà ở xã hội theo hướng mô hình xanh, sử dụng tiết kiệm năng lượng, phát triển bền vững. Việc thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi cho đối tượng được hưởng chính sách nhà ở xã hội phải bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, đúng đối tượng; nâng mức hỗ trợ nhà ở cho người có công và các đối tượng chính sách theo các chương trình mục tiêu. Thực hiện tính đúng, tính đủ các chi phí hợp lý, hợp lệ trong xác định giá nhà ở xã hội; quản lý, giám sát chặt chẽ việc đầu tư, xây dựng, bán, cho thuê, sử dụng căn hộ các dự án nhà ở xã hội, ngăn ngừa, kịp thời xử lý nghiêm những sai phạm, trục lợi chính sách.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn cho phát triển nhà ở xã hội: Bố trí nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương và địa phương tương xứng, kịp thời để bảo đảm thực hiện các mục tiêu phát triển nhà ở xã hội. Nghiên cứu phát triển nhà ở xã hội cho thuê khu vực đô thị bằng nguồn vốn đầu tư công; đẩy mạnh thực hiện xã hội hoá nguồn vốn phát triển nhà ở xã hội, đặc biệt là của các doanh nghiệp bất động sản trong nước; hình thành quỹ phát triển nhà ở xã hội hoặc mô hình tài chính phù hợp để phát triển nhà ở xã hội dài hạn, bền vững.

- Đổi mới phương thức, mô hình quản lý và phát triển nhà ở xã hội: Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản, trong đó có nhà ở xã hội; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phát triển nhà ở xã hội, đi đôi với tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, bảo đảm việc triển khai các dự án nhà ở xã hội, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất phát triển nhà ở xã hội trong các dự án nhà ở thương mại đúng mục đích.

An Thanh

TIỀN GIANG: MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Thời gian qua, công tác cải cách hành chính đã đạt được kết quả nhất định góp phần nâng cao chất lượng phục vụ, thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Về cải cách thể chế: công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ban hành VBQPPL, tính riêng trong quý III năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 05 quyết định quy phạm pháp luật liên quan đến các lĩnh vực: tài nguyên môi trường, nông nghiệp, nội vụ, thông tin và truyền thông,... Các văn bản do địa phương ban hành đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, phục vụ có hiệu quả công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Đa số các đơn vị đều nêu cao tinh thần trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình xây dựng dự thảo các VBQPPL thuộc đơn vị mình phụ trách để trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC): hiện nay, tổng số TTHC của tỉnh là 1.807 TTHC (cấp tỉnh: 1.497, cấp huyện: 218, cấp xã: 92). Các ngành chức năng của tỉnh đang kiểm tra, rà soát lại danh mục, nội dung các TTHC đã được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh để tiếp tục cập nhật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

Tiếp tục duy trì, quản trị, vận hành và khai thác sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh; tiếp tục duy trì, thuê đường truyền số liệu chuyên dùng kết nối từ Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh đến tất cả các sở, ban, ngành và 11 Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, 170 Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn đảm bảo vận hành các ứng

dùng dùng chung hiện có của tỉnh Tiền Giang. Hệ thống hợp trục tuyến 02 chiều của tỉnh với 207 điểm cầu kết nối các điểm cầu từ Trung ương đến cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Về cải cách tài chính công: Các cơ quan hành chính, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội thuộc cấp tỉnh và cấp huyện quản lý tiếp tục thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định, trong đó: 404/404 cơ quan hành chính (cấp tỉnh 41/41 đơn vị, cấp huyện 191/191 đơn vị, cấp xã: 172/172 đơn vị); đơn vị sự nghiệp công lập có 633 (27 đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; 36 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên, 113 đơn vị tự đảm bảo một phần chi hoạt động thường xuyên; 457 đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi hoạt động thường xuyên).

Về phát triển xã hội số, hạ tầng viễn thông: phục vụ phát triển xã hội số tiếp tục được chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ; mạng di động 4G phủ sóng đến tất cả các khu vực trên địa bàn tỉnh. Tỷ lệ xã có hạ tầng băng rộng cáp quang đạt 100% (172/172); Internet cáp quang tốc độ cao đã đến 100% xã, phường, thị trấn; Internet di động băng rộng phủ sóng 100% địa bàn đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân và doanh nghiệp và phục vụ chuyển đổi số của chính quyền.

Xây dựng phát triển chính quyền số nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động tiếp tục tập trung thực hiện; các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành; khai thác, sử dụng có hiệu quả các nền tảng, hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung của tỉnh. Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh tiếp tục được vận hành thông suốt hiệu quả; đã kết nối, tích hợp 14/23 hệ thống/cơ sở dữ liệu của tỉnh với phần mềm, hệ thống ứng dụng các Bộ, ngành Trung ương.

Tỉnh đã xây dựng đưa vào sử dụng 07 hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu (HTTT/CSDL) các ngành từng bước hình thành kho dữ liệu

dùng chung của tỉnh phục vụ kết nối, chia sẻ với các HTTT/CSDL của Bộ, ngành và của tỉnh trong công tác quản lý nhà nước: (1) Hệ thống thông tin quản lý cơ sở hạ tầng đa ngành; (2) Hệ thống kết nối thông tin nông nghiệp, nông dân, nông thôn tỉnh Tiền Giang; (3) Cơ sở dữ liệu ngành công an (lớp bản đồ bảo vệ mục tiêu); (4) Hệ thống thông tin Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông vận tải; (5) Cơ sở dữ liệu ngành y tế (đã tích hợp và đồng bộ dữ liệu tự động từ các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh); (6) Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (đã tích hợp và đồng bộ dữ liệu tự động từ các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh); (7) Cơ sở dữ liệu ngành Văn hóa thể thao và du lịch.

Về công dịch vụ công của tỉnh: Từ ngày 06/6/2024 đến ngày 05/9/2024, tổng số hồ sơ cập nhật vào phần mềm một cửa điện tử: 145.164 hồ sơ.

Đề đẩy mạnh công tác CCHC và chuyển đổi số, thời gian tới cần tiếp tục kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục hướng dẫn khai thác, sử dụng nền tảng trao đổi định danh điện tử của Cổng dịch vụ công quốc gia cho các ngành, các cấp trong tỉnh và các nội dung liên quan đến việc giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, đáp ứng yêu cầu giải quyết TTHC cho người dân một cách kịp thời, nhất là tạo thuận lợi trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết, lưu trữ điện tử... Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện TTHC qua dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Trong đó, tập trung tuyên truyền về ý nghĩa, lợi ích và hướng dẫn cách thực hiện để người dân hiểu, tiếp cận, thay đổi tư duy, nhận thức và thực hiện, từ đó tạo sự chuyển biến tích cực và nâng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến,...

Hoàng Lam

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

Qua hơn 10 năm thực hiện Chỉ thị 19-CT/TW ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn, nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và người dân về vị trí, vai trò của công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn có nhiều chuyển biến tích cực. Nguồn lực đào tạo nghề cho lao động nông thôn được chú trọng; mạng lưới cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp được kiện toàn, một số cơ sở được đầu tư theo hướng hiện đại, chuẩn hóa. Chính sách dạy nghề cho lao động nông thôn từng bước gắn với nhu cầu, nâng cao hiệu quả sản xuất của nông dân; các dự án đầu tư hỗ trợ sản xuất, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, phát triển ngành nghề nông thôn được quan tâm triển khai. Việc đổi mới đào tạo nghề cho lao động nông thôn tạo bước đột phá về chất lượng nguồn nhân lực khu vực nông thôn; đã hỗ trợ đào tạo nghề 42.289 lao động nông thôn (trong đó, có 9.763 người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, lao động nữ, các đối tượng chính sách), góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề của tỉnh.

Tuy nhiên, công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn của tỉnh còn một số khó khăn, vướng mắc như: một bộ phận người lao động ở nông thôn chưa nắm được chính sách hỗ trợ và mục đích đào tạo nghề, chưa quan tâm đến học nghề, còn tư tưởng sản xuất theo truyền thống; một số nghề đào tạo chưa thiết thực, hiệu quả thấp; chưa gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo và sử dụng, nhất là việc liên kết với doanh nghiệp; tỷ lệ lao động học nghề phi nông nghiệp còn thấp, chủ yếu là sơ cấp và dưới 3 tháng. Ngoài ra, người lao động còn ngại học do thời gian dài, nhất là học kỹ thuật nông nghiệp...

Để đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông

thôn mới và giảm nghèo bền vững, tỉnh Tiền Giang đặt ra mục tiêu phấn đấu hàng năm thu hút khoảng 4.000 lao động nông thôn được hỗ trợ đào tạo nghề, góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 57% vào năm 2025 (trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 25%) và đạt 75% vào năm 2030 (trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35%) để phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội. Để hoàn thành các mục tiêu đó cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đảm bảo quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành, nghề, trình độ đào tạo, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương gắn với yêu cầu và xu hướng phát triển của thị trường lao động.

- Đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn; cập nhật nghề, chuẩn hóa nội dung đào tạo, kiểm định chất lượng chương trình đào tạo; tăng cường giáo dục đạo đức nghề nghiệp, kiến thức về an toàn vệ sinh lao động, pháp luật, kinh doanh, khởi nghiệp, các kỹ năng mềm và đổi mới sáng tạo cho lao động nông thôn, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Chú trọng thực hành, nhất là từ thực tiễn sản xuất, kinh doanh; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong tất cả các khâu của quá trình đào tạo; nghiên cứu, đổi mới nội dung chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp theo hướng mở, linh hoạt, phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và người học.

- Tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức xã hội về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn đối với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao dân trí và đời sống của người dân nông thôn; về chủ

trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn và sự chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, người dân về ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến phát triển kinh tế nông nghiệp, cơ cấu ngành nghề và trình độ sản xuất tại khu vực nông thôn. Tích cực quảng bá, nhân rộng những mô hình hay, điển hình tốt sau học nghề.

- Tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn cần gắn với đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho người dân, góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số khu vực nông thôn; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với phương thức sản xuất tiên tiến, hiện đại, phù hợp với nền nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao; thúc đẩy tích hợp đa giá trị, nâng cao giá trị gia tăng, phát huy lợi thế, tiềm năng phát triển kinh tế của tỉnh.

- Bảo đảm nguồn lực, các điều kiện nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; hoàn thiện chính sách hỗ trợ về vốn, phương tiện sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, giới thiệu việc làm sau học nghề; thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo nghề. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác đào tạo nghề, nhất là ở những ngành, nghề, những nơi có điều kiện; khuyến khích tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phát triển cơ sở đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tiếp tục đầu tư đồng bộ, bảo đảm cơ sở vật chất cho đào tạo nghề, nhất là những nghề gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế, công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp có chất lượng; huy động sự tham gia của các nhà khoa học, các nghệ nhân, doanh nhân, người sản xuất giỏi, lao động có tay nghề cao tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Lam Thanh

TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TIỀN GIANG

Công tác dân số trên địa bàn tỉnh Tiền Giang luôn được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện; ban hành nhiều văn bản quan trọng liên quan công tác dân số, như: Chương trình hành động số 25-CTr/TU ngày 26/12/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 (khoá XII) về công tác dân số trong tình hình mới; các nghị quyết của HĐND tỉnh: Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/9/2021 quy định kinh phí hỗ trợ cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật thực hiện chính sách dân số trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 17/9/2021 quy định chính sách hỗ trợ kinh phí thực hiện mục tiêu y tế - dân số của tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2021 - 2025...; các Kế hoạch của UBND tỉnh: Kế hoạch số 356/KH-UBND ngày 30/12/2020 về việc thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh đến năm 2030; Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 10/8/2022 về việc thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đến năm 2030... Qua triển khai thực hiện, công tác dân số được Nhân dân đồng tình ủng hộ, đã đạt nhiều kết quả quan trọng, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh.

Tuy nhiên, hiện nay, việc thực hiện công tác dân số trên địa bàn tỉnh còn những hạn chế, bất cập như: mức sinh (số con trung bình của phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ) thấp, chưa đạt được mức sinh thay thế 2,1 con (theo số liệu của Tổng cục Thống kê, mức sinh của tỉnh trong năm 2019 là 1,82; năm 2020 là 1,85; năm 2021 là 1,83; năm 2022 là 1,72; năm 2023 là 1,66); tuổi thọ trung bình cao nhưng số năm sống khỏe thấp; chất lượng dân số được cải thiện nhưng chưa toàn diện... Nguyên nhân chính của những hạn chế trên là do một số chính sách hiện hành chưa phù hợp; việc triển khai và thực hiện tại

một số địa phương chưa kịp thời, đồng bộ, hiệu quả chưa cao; việc đầu tư nguồn lực cho công tác dân số chưa tương xứng...

Để tăng cường thực hiện công tác dân số trong tình hình mới, kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong công tác dân số thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã yêu cầu các địa phương, đơn vị cần thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiều giải pháp, trong đó tập trung một số nội dung sau:

Một là, tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác dân số trên địa bàn tỉnh.

Hai là, thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số, đặc biệt là các giải pháp để đạt và duy trì mức sinh thay thế bền vững, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số và nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn tỉnh.

Ba là, rà soát, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân lực làm công tác dân số.

Bốn là, cân đối, bố trí đủ nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác dân số trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện tốt công tác dân số sẽ nâng cao hơn chất lượng dân số, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của tỉnh. Bên cạnh sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cần sự quan tâm thực hiện của mỗi người dân, mỗi gia đình.

Minh Ngọc

MỘT SỐ SỰ KIỆN THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý

- *Quyền lợi mới của Palestine tại Đại hội đồng Liên hợp quốc:* Đại hội đồng Liên hợp quốc đã cấp cho phái đoàn Palestine một số quyền mới trong một nghị quyết. Theo đó, bắt đầu từ phiên họp Đại hội đồng lần thứ 79 (ngày 10/9), phái đoàn này có một ghế tại Đại

hội đồng; có thể đệ trình các đề xuất và sửa đổi. Tuy nhiên, Đại hội đồng vẫn loại trừ khả năng phái đoàn Palestine được bỏ phiếu hoặc trở thành thành viên của Hội đồng Bảo an.

Chiều ngày 10/9/2024, Đặc phái viên Palestine tại Liên hợp quốc Riyad Mansour đã hiện diện tại một bàn có biển ghi “Nhà nước Palestine”.

Phát biểu về sự kiện này, Đại sứ Ai Cập Osama Mahmoud Abdelkhalek Mahmoud nhấn mạnh: “Đây không chỉ là vấn đề thủ tục. Đây là thời khắc lịch sử đối với chúng tôi (Đại hội đồng Liên hợp quốc)”.

Sau khi xung đột nổ ra ở Dải Gaza, tháng 4/2024, chính quyền Palestine đã khởi động lại nỗ lực xin gia nhập đầy đủ Liên hợp quốc. Việc gia nhập đầy đủ không chỉ cần Đại hội đồng bỏ phiếu thông qua mà cần có khuyến nghị của Hội đồng Bảo an.

Tháng 5/2024, phần lớn các thành viên của Đại hội đồng Liên hợp quốc khẳng định Palestine xứng đáng được hưởng tư cách thành viên chính thức, song Mỹ đã phủ quyết. Trong khi đó, Phó Đại sứ Israel tại Liên hợp quốc Jonathan Miller lên tiếng phản đối quyết định trên.

- *Một số tình hình kinh tế thế giới*: Đồng USD đã giảm hơn 2% so với các đồng tiền chủ chốt khác vào tháng 8/2024, đánh dấu mức giảm hàng tháng lớn nhất trong năm nay và làm dấy nỗi lo ở các nền kinh tế đang chịu sức ép tiền tệ. Xu hướng giảm của đồng USD đa phần được thúc đẩy bởi kỳ vọng rằng Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) sẽ cắt giảm lãi suất khi nền kinh tế lớn nhất thế giới suy yếu. Mặt khác, Liên minh châu Âu (EU) đang đối mặt với tình trạng suy giảm kinh tế nghiêm trọng. Trong báo cáo dài 400 trang trình bày tại Ủy ban châu Âu (EC), cựu Chủ tịch Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) Mario Draghi kêu gọi một khoản đầu tư khổng lồ trị giá 800 tỷ Euro (hơn 883 tỷ USD) mỗi năm; nhấn mạnh EU cần phải thực hiện các bước mạnh mẽ để cải thiện năng suất và tăng trưởng kinh tế, điều đang khiến EU tụt hậu so với Mỹ và Trung Quốc.

Nguồn: TBNB TW 10.2024

QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

Các khái niệm liên quan đến “Hoạt động thương mại điện tử”:

“*Hoạt động thương mại điện tử*” là việc tiến hành một phần hoặc toàn bộ quy trình của hoạt động thương mại bằng phương tiện điện tử có kết nối với mạng internet, mạng viễn thông di động hoặc các mạng mở khác theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử và các văn bản hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung.

“*Hoạt động kinh doanh dựa trên nền tảng số*” là hoạt động kinh doanh của các chủ thể kinh doanh thông qua hệ thống kỹ thuật số trung gian nhằm kết nối với khách hàng, tất cả các hoạt động kết nối diễn ra trong môi trường số.

“*Sản phẩm nội dung thông tin số*” là sản phẩm nội dung, thông tin bao gồm văn bản, dữ liệu, hình ảnh, âm thanh được thể hiện dưới dạng số, được lưu giữ, truyền đưa trên môi trường mạng theo quy định tại khoản 11 Điều 3 Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin và các văn bản hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có).

“*Dịch vụ nội dung thông tin số*” là dịch vụ được cung cấp trên môi trường mạng hoạt động trực tiếp hỗ trợ, phục vụ việc sản xuất, khai thác, phát hành, nâng cấp, bảo hành, bảo trì sản phẩm nội dung thông tin số và các hoạt động tương tự khác liên quan đến nội dung thông tin số theo quy định tại khoản 12 Điều 3 Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/5/2007.

Theo đó, cho thấy các phương thức kinh doanh thương mại điện tử (TMĐT) phổ biến hiện nay như: Đăng ký, tạo tài khoản bán hàng trên các sàn TMĐT (Lazada, Tiki, Shopee...), đăng ký Website bán hàng, livestream bán hàng trên các nền tảng mạng xã hội như Tiktok, Facebook, Youtube..., hoạt động cung cấp sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số (Phần mềm, Âm nhạc, Video...) cho các cá nhân, tổ chức, nhà đầu tư nước ngoài,...

Quy định về đăng ký thuế, kê khai, nộp thuế đối với hoạt động thương mại điện tử:

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh là cá nhân cư trú có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc tất cả các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật, bao gồm cả hoạt động thương mại điện tử, phải thực hiện đăng ký, kê khai và nộp thuế theo quy định.

- Về đăng ký thuế: Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có hoạt động thương mại điện tử thực hiện đăng ký thuế trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; hoặc bắt đầu hoạt

động kinh doanh đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc diện đăng ký kinh doanh nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Về kê khai, nộp thuế: Căn cứ đặc điểm, quy mô kinh doanh thực tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có hoạt động TMĐT áp dụng phương pháp tính thuế, kê khai nộp thuế theo phương pháp kê khai, kê khai nộp thuế theo từng lần phát sinh hoặc phương pháp khoán theo quy định tại Thông tư số 40/2021/TT-BTC.

(Tham khảo Chuyên mục hướng dẫn về thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh TMĐT, truy cập: <https://www.gdt.gov.vn/wps/portal/Home/hdhkd>).

Các chế tài trong xử lý vi phạm về thuế:

- Hành vi vi phạm về đăng ký thuế: Đăng ký thuế quá thời hạn quy định thì bị xử phạt từ 1 triệu đồng đến 10 triệu đồng (quy định tại Điều 10 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP).

- Hành vi vi phạm về thời hạn nộp hồ sơ khai thuế: Nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn thì bị xử phạt từ 2 triệu đồng đến 25 triệu đồng (quy định tại Điều 13 Nghị định 125/2020/NĐ-CP).

- Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có hoạt động TMĐT không nộp hồ sơ đăng ký thuế; không nộp hồ sơ khai thuế hoặc nộp hồ sơ khai thuế sau 90 ngày, kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế (trừ trường hợp quy định tại điểm b, c khoản 4 và khoản 5 Điều 13 Nghị định 125/2020/NĐ-CP) thì bị phạt tiền từ 1 đến 3 lần số thuế trốn (quy định tại Điều 17 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP).

- Trường hợp trốn thuế với số tiền từ 100 triệu đồng đến dưới 300 triệu đồng hoặc dưới 100 triệu đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trốn thuế thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội trốn thuế theo Điều 200 Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 47 Điều 1 Luật sửa đổi Bộ luật Hình sự 2017).

Để phát huy hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý thuế, tăng thu ngân sách nhà nước trong lĩnh vực TMĐT, nâng cao nhận thức về pháp luật nói chung và pháp luật thuế nói riêng của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động TMĐT; đồng thời đề cao trách nhiệm phối hợp và tạo sự đồng bộ trong quản lý của các cấp, các ngành trong công tác quản lý thuế, ngành thuế đề nghị phối hợp triển khai thực hiện:

Đối với các tổ chức, cá nhân tham gia trực tiếp hoạt động TMĐT, kinh doanh dựa trên nền tảng công nghệ số tự giác kê khai thuế, nộp thuế đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước đảm bảo đúng theo quy định; người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nêu phát hiện các tổ chức, cá nhân có phát sinh hoạt động thương mại điện tử nhưng không thực hiện đăng ký, kê khai, nộp thuế thì thông báo cho cơ quan Thuế (CQT) hoặc cơ quan có thẩm quyền để xử lý kịp thời các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

Theo yêu cầu của Bộ Tài chính: đối với các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan phối hợp với CQT triển khai, rà soát, xác định các cá nhân, hộ kinh doanh trên địa bàn có hoạt động kinh doanh TMĐT, livestream bán hàng nhằm tuyên truyền, hỗ trợ hướng dẫn người nộp thuế thực hiện đăng ký, kê khai và nộp thuế theo đúng quy định pháp luật; triển khai chuyên đề rà soát, xử lý vi phạm đối với các trường hợp có hoạt động kinh doanh TMĐT, livestream bán hàng không thực hiện đúng nghĩa vụ với CQT, cơ sở kinh doanh không xuất hóa đơn theo quy định nhằm mục đích lan tỏa tính nghiêm minh của pháp luật; triển khai hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử khởi tạo tự máy tính tiền do ngành Thuế triển khai để kiểm soát doanh thu của các tổ chức, cá nhân kinh doanh nói chung, tham gia hoạt động TMĐT, livestream bán hàng nói riêng, đảm bảo chấp hành đầy đủ nghĩa vụ thuế.

Bên cạnh đó, phối hợp cung cấp thông tin, chia sẻ dữ liệu liên quan đến các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh TMĐT, livestream bán hàng (thông tin giao dịch, thông tin thanh toán, thông tin vận chuyển...) để triển khai kịp thời, hiệu quả các biện pháp quản lý thuế phù hợp đối với hoạt động của từng người nộp thuế; thông qua các phương tiện truyền thông, tuyên truyền về trách nhiệm, nghĩa vụ đăng ký thuế, kê khai thuế, nộp thuế đối với hoạt động kinh doanh TMĐT theo quy định của pháp luật thuế, pháp luật liên quan về TMĐT nhằm đảm bảo người nộp thuế nắm được chính sách thuế để kê khai và nộp thuế theo quy định.

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU VỀ GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ TRONG LĨNH VỰC THUẾ

Ngày 09/7/2024, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 46/2024/TT-BTC về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 về hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/8/2024). Theo đó, sửa đổi, bổ sung một số nội dung cụ thể như sau:

Thủ tục đăng ký, cấp tài khoản giao dịch thuế điện tử với cơ quan thuế bằng phương thức điện tử trực tiếp qua Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế

Đối với người nộp thuế là cá nhân đã đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 theo quy định về định danh và xác thực điện tử, đồng thời hệ thống định danh, xác thực điện tử và Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế đã được kết nối, vận hành thì người nộp thuế là cá nhân được sử dụng tài khoản định danh thay thế cho việc xuất trình CMT/Hộ chiếu/CCCD để tiếp tục thực hiện thủ tục đăng ký, cấp tài khoản giao dịch thuế điện tử với Cơ quan

Thuế bằng phương thức điện tử theo các bước công việc tại điểm b.1 khoản 1 Điều 10 Thông tư 19/2021/TT-BTC. Yêu cầu kích hoạt tài khoản giao dịch điện tử cho người nộp thuế là cá nhân được gửi qua số điện thoại hoặc email đã đăng ký.

Quy trình tiếp nhận hồ sơ đăng ký thuế lần đầu:

Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế tiếp nhận, đối chiếu thông tin và gửi thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký thuế điện tử (theo mẫu số 01-1/TB-TĐT ban hành kèm Thông tư 19/2021/TT-BTC) cho người nộp thuế chậm nhất 15 phút kể từ khi nhận được hồ sơ đăng ký của người nộp thuế vào địa chỉ thư điện tử hoặc số điện thoại của người nộp thuế đã đăng ký với cơ quan thuế, thông báo nêu rõ thời gian địa điểm trả kết quả.

Quy định về xử lý hành vi vi phạm hành chính về đăng ký thuế bằng phương thức điện tử:

Người nộp thuế khi có hành vi vi phạm về thời hạn đăng ký thuế; thời hạn thông báo đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế; thời hạn thông báo tạm ngừng hoạt động kinh doanh; thông báo tiếp tục kinh doanh trước thời hạn thì Cơ quan Thuế căn cứ ngày nộp hồ sơ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Thông tư 19/2021/TT-BTC được ghi trên thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký thuế/hồ sơ đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế/hồ sơ tạm ngừng hoạt động kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn (theo mẫu số 01-1/TB-TĐT ban hành kèm theo Thông tư này) và thời hạn quy định tại Luật Quản lý thuế và văn bản hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế để xác định số ngày chậm nộp hồ sơ và lập Biên bản vi phạm hành chính về xử phạt vi phạm hành chính về thuế gửi cho người nộp thuế theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 19/2021/TT-BTC;

Cơ quan thuế ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế bằng phương thức điện tử:

Sau thời hạn giải trình nêu tại khoản 2 Điều 32 Thông tư này, cơ quan thuế căn cứ hành vi vi phạm hành chính thuế của người nộp thuế đã nêu trong Biên bản vi phạm hành chính thuế và các văn bản, hồ sơ giải trình bổ sung thông tin tài liệu về các tình tiết giảm nhẹ của người nộp thuế (nếu có) để ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế và gửi cho người nộp thuế theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 19/2021/TT-BTC.

Trường hợp không chấp nhận nội dung giải trình, bổ sung thông tin tài liệu của người nộp thuế thì cơ quan thuế gửi Thông báo không chấp nhận giải trình, bổ sung thông tin tài liệu (theo mẫu số 01-3/TB-TĐT ban hành kèm theo Thông tư này) và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế cho người nộp thuế theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 19/2021/TT-BTC

Thanh Hùng

**TIỀN GIANG: QUYẾT TÂM TIẾP TỤC THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT 24-NQ/TW NGÀY 03/6/2013
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XI
VỀ CHỦ ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU,
TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

Theo báo cáo về chỉ số rủi ro khí hậu toàn cầu năm 2020, Việt Nam được đánh giá là một trong sáu quốc gia chịu ảnh hưởng lớn nhất bởi biến đổi khí hậu. Riêng đối với tỉnh Tiền Giang, là tỉnh thuộc khu vực đồng bằng sông Cửu Long, khu vực chịu ảnh hưởng nặng nề nhất do biến đổi khí hậu và nước biển dâng gây ra tại Việt Nam. Vì thế, công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai luôn được Đảng và Nhà nước ta quan tâm đặt lên hàng đầu. Cùng với đó, yêu cầu về quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường cũng được xem là một yêu cầu bắt buộc trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Những năm qua, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách, giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Trong số đó, Nghị quyết 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường là cơ sở quan trọng để toàn Đảng, toàn dân, các cấp, các ngành, các địa phương đẩy mạnh, chủ động triển khai các hoạt động về ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Qua 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 24-NQ/TW, các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường của tỉnh Tiền Giang từng bước được cải thiện theo hướng tích cực hơn qua các năm, cơ bản đã đạt các yêu cầu đề ra của Nghị quyết 24-NQ/TW và các Nghị quyết của Trung ương về tài nguyên, môi trường và biến đổi khí hậu. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường do địa phương ban hành đang ngày càng hoàn thiện, đồng bộ phù hợp với bối cảnh thực tiễn. Kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư, xây dựng, tăng cường kết nối với các vùng. Công tác bảo vệ môi trường được nâng lên, cơ bản kiểm soát được tình trạng ô nhiễm môi trường. Công tác bảo vệ tài nguyên được chú trọng thông qua việc nâng cao năng lực quản lý của ngành, việc khai thác tài nguyên phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế được quản lý chặt. Công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh ngày càng đi vào nề nếp.

Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng còn tồn tại một số hạn chế nhất định như: Công tác quản lý Nhà nước về ứng phó biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường của tỉnh còn chưa tương xứng với yêu cầu tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; nguyên nhân chủ yếu là do thiếu hụt về nguồn nhân lực, hạ tầng cơ sở dữ liệu thông tin tài nguyên và môi trường phục vụ cho công tác quản lý, chậm đổi mới cơ chế tài chính để huy động nguồn lực xã hội đầu tư trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Trước tình hình đó, nhằm thực hiện hiệu quả hơn nữa công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, thực hiện Kết luận 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 24-NQ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tiền Giang đã có văn bản yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kết luận 81-KL/TW; Kết luận 56-KL/TW ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Chương trình hành động 44-CTr/TU ngày 30/8/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa IX thực hiện Nghị quyết 24-NQ/TW; Nghị quyết 18-NQ/TU ngày 07/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục lãnh đạo thực hiện công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân về phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; xác định bảo vệ môi trường là điều kiện, là nền tảng, là yếu tố tiên quyết cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững, không được đánh đổi môi trường để lấy tăng trưởng kinh tế.

2. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường vừa là mục tiêu, vừa là một trong những nội dung cơ bản của phát triển bền vững cần phải được lồng ghép trong hoạch định chính sách, trong quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương, từng ngành và từng lĩnh vực. Ngoài ra, trong quá trình xây dựng báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII và đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2030, có lồng ghép các định hướng về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường vào báo cáo chính trị.

3. Tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về ứng phó với biến

đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trong Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Nâng cao năng lực dự báo, ứng phó với thiên tai, khả năng phòng, chống thiên tai của từng địa phương, đặc biệt là các nơi dễ bị tổn thương (Vùng phía Tây của tỉnh ảnh hưởng của lốc xoáy, triều cường, sạt lở, sục lún; vùng phía Đông của tỉnh thì nhiều dông, bão...). Thường xuyên kiểm tra, rà soát, kịp thời hỗ trợ di dời dân cư ra khỏi các vùng có nguy cơ cao xảy ra bão, lốc xoáy, sạt lở và các nguy cơ thiên tai khác.

5. Thực hiện tốt việc kiểm kê, phân bổ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo hướng hạn chế khai thác nước dưới lòng đất; có kế hoạch cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng các công trình, hệ thống sử dụng nước để đảm bảo việc cung cấp nước sinh hoạt cho người dân, nhất là các hộ dân ở vùng sâu, không ở tập trung.

6. Chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giám sát chặt chẽ các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao, có quy mô xả thải lớn; yêu cầu thực hiện nghiêm quy định về lắp đặt hệ thống quan trắc tự động, kết nối, truyền số liệu trực tiếp cho cơ quan quản lý môi trường. Kiểm soát, ngăn chặn, xử lý ô nhiễm môi trường nông thôn, đặc biệt ở các làng nghề; thực hiện nghiêm các tiêu chí môi trường trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Thiết lập hệ thống thu gom, xử lý chất thải đồng bộ; kiểm soát và quản lý hiệu quả chất thải nguy hại, chất thải y tế. Thực hiện các chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư xử lý chất thải rắn, nước thải; đẩy mạnh xã hội hóa công tác thu gom, xử lý chất thải.

7. Kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về xả thải gây ô nhiễm môi trường, về thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, tài nguyên cát lòng sông. Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hoạt động khai thác, vận chuyển, kinh doanh cát trái phép.

Với sự quyết tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tiền Giang, tin tưởng rằng công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Tiền Giang trong thời gian tới sẽ có những chuyển biến tích cực hơn nữa và đạt được những kết quả như Nghị quyết 24-NQ/TW đã yêu cầu.

Hồ Thị Thiên Kim
Sở Tài nguyên và Môi trường

TIỀN GIANG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN BHXH TỰ NGUYỆN, BHYT CHO TỔ BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ

Ngày 19/7/2024, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND quy định tiêu chí thành lập Tổ, tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; chế độ hỗ trợ, bồi dưỡng, bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. Trên cơ sở đó, ngày 04/09/2024, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Tiền Giang đã ban hành Công văn số 5550/UBND-KGVX nhằm triển khai thực hiện bảo hiểm xã hội (BHXH) tự nguyện và bảo hiểm y tế (BHYT) cho các thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Công văn nêu rõ các nhiệm vụ được phân công cho các đơn vị liên quan, cụ thể:

1) Công an tỉnh: Đảm nhận vai trò chủ chốt trong việc tuyên truyền, vận động 100% lực lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tham gia BHXH tự nguyện.

2) Sở Tài chính: Chịu trách nhiệm về mặt ngân sách, đảm bảo việc chuyển kinh phí từ ngân sách Nhà nước vào Quỹ BHXH một cách kịp thời và đúng quy định (theo Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND và Nghị định số 134/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ).

3) BHXH tỉnh: chỉ đạo phối hợp thực hiện các quy trình kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, và cấp thẻ BHYT, sổ BHXH cho các thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (đối với cấp thẻ BHYT thực hiện rà soát đối tượng theo thứ tự ưu tiên tại Điều 12 của Luật BHYT, tránh trường hợp cấp trùng thẻ BHYT); hàng quý, lập bảng tổng hợp đối tượng tham gia BHXH tự nguyện gửi Sở Tài chính trích chuyển kinh phí theo quy định.

4) UBND các huyện, thành phố, thị xã: tăng cường công tác thông tin, truyền thông về BHXH tự nguyện và BHYT đến lực lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Chỉ đạo cấp kinh phí hỗ trợ đóng BHYT cho UBND cấp xã theo quy định; Chỉ đạo UBND cấp xã lập danh sách người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT (theo mẫu) gửi cơ quan BHXH cấp huyện thông qua giao dịch điện tử; chuyển nộp số tiền đóng BHXH tự nguyện (phần cá nhân) và số tiền đóng BHYT do ngân sách nhà nước hỗ trợ vào tài khoản chuyên thu của BHXH cấp huyện; triển khai đến Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở sử dụng căn cước công dân gắn chip, hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID, ứng dụng VNeID mức độ 2 để khám chữa bệnh thay cho thẻ BHYT giấy.

Như vậy, sẽ có khoảng hơn 3 ngàn người thuộc Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được hỗ trợ đóng 100% BHYT và thêm 50% mức đóng BHXH tự nguyện theo chuẩn nghèo khu vực nông thôn, từ đó động viên họ tiếp tục đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh.

Phạm Văn Hòa

BÍ QUYẾT ĂN UỐNG GIÚP GIẢM CHOLESTEROL HIỆU QUẢ NHẤT

Cơ thể chúng ta cần cholesterol để hoạt động bình thường. Nhưng nếu mức cholesterol trong máu cao sẽ đẩy nhanh quá trình xơ vữa động mạch và cuối cùng dẫn đến đau tim, đột quy. Vậy nên ăn uống thế nào để giảm cholesterol?

1. Vì sao cần giảm mức cholesterol trong cơ thể?

Cholesterol là một loại chất béo trong máu được cơ thể sản xuất tự nhiên. Nó cũng được tìm thấy trong một số thực phẩm như: động vật có vỏ, trứng, nội tạng...

Cơ thể cần một số cholesterol để hoạt động bình thường. Nhưng nếu mức cholesterol trong máu cao, đặc biệt là cholesterol xấu sẽ đẩy nhanh quá trình xơ vữa động mạch. Những mảng bám tích tụ trong thành động mạch khiến chúng trở nên hẹp hơn, máu khó lưu thông và cuối cùng dẫn đến đau tim và đột quy.

Có nhiều yếu tố nguy cơ làm tăng mức cholesterol trong cơ thể như: tuổi tác, giới tính, di truyền, cân nặng, chế độ ăn uống... Trong đó, chế độ ăn uống đóng vai trò quan trọng trong việc điều chỉnh mức cholesterol.

Hiệp hội Tim mạch Hoa Kỳ nhấn mạnh, chế độ ăn nhiều chất béo bão hòa và chất béo chuyển hóa không tốt cho sức khỏe vì nó có xu hướng làm tăng mức cholesterol xấu LDL.

Mặc dù không có mức mục tiêu lý tưởng nào cho LDL trong máu nhưng theo Hiệp hội Tim mạch Hoa Kỳ, nhiều nghiên cứu về LDL đã chỉ ra rằng mức LDL càng thấp càng tốt. Các nghiên cứu cho thấy mức cholesterol toàn phần tối ưu là khoảng 150 mg/dL, với LDL cholesterol ở mức 100 mg/dL hoặc thấp hơn, và người lớn có LDL ở mức này có tỷ lệ mắc bệnh tim và đột quy thấp hơn.

2. Cách ăn uống giúp giảm cholesterol hiệu quả

Thay đổi lối sống và chế độ ăn uống là những bước đầu tiên giúp giảm mức cholesterol cao, các chuyên gia tại Trường Y Harvard cho biết, nhiều người có thể giảm mức cholesterol chỉ bằng cách thay đổi chế độ ăn. Ví dụ, ăn ít thịt, ăn nhiều rau, trái cây và ngũ cốc nguyên hạt có thể giúp giảm tổng lượng cholesterol xuống 25% hoặc hơn. Dưới đây là cách có thể giảm cholesterol thông qua chế độ ăn uống:

Dùng chất béo không bão hòa; tránh chất béo bão hòa và chất béo chuyển hóa: Hầu hết chất béo thực vật (dầu) được tạo thành từ chất béo không bão hòa lành mạnh tốt cho tim. Thực phẩm có chứa chất béo lành mạnh bao gồm: cá có dầu, các loại hạt, hạt giống và một số loại rau. Hạn chế lượng thực phẩm có nhiều chất béo bão hòa như nhiều loại thịt và các sản phẩm từ sữa.

Ăn nhiều chất xơ hòa tan hơn: Ăn nhiều chất xơ hòa tan như chất xơ có trong yến mạch và trái cây, có thể làm giảm lượng cholesterol trong máu.

Bổ sung sterol và stanol thực vật trong chế độ ăn uống: Những hợp chất thực vật tự nhiên này có cấu trúc tương tự như cholesterol, vì vậy khi ăn chúng sẽ giúp hạn chế lượng cholesterol mà cơ thể chúng ta có thể hấp thụ.

Trái cây và rau quả có rất nhiều thành phần giúp hạ cholesterol bao gồm

chất xơ, hợp chất thực vật sterol và stanol. Thực phẩm càng có màu sắc càng đậm càng tốt như: rau lá xanh, bí, cà rốt, cà chua, đậu tây, mận, việt quất...

3. Một số thực phẩm lành mạnh giúp giảm cholesterol

Các loại thực phẩm khác nhau làm giảm cholesterol theo nhiều cách khác nhau. Một số cung cấp chất xơ hòa tan, liên kết cholesterol và các tiền chất của nó trong hệ tiêu hóa và kéo chúng ra khỏi cơ thể. Một số cung cấp chất béo không bão hòa đa, trực tiếp làm giảm cholesterol xấu LDL. Còn một số chứa sterol và stanol thực vật, ngăn cơ thể hấp thụ cholesterol.

Yến mạch

Yến mạch rất giàu chất xơ hòa tan beta-glucan. Beta-glucan giúp nuôi dưỡng vi khuẩn có lợi trong đường ruột, làm chậm quá trình tiêu hóa, giữ ổn định lượng đường trong máu.

Beta-glucan cũng ngăn chặn sự hấp thụ cholesterol từ thực phẩm, giảm mức cholesterol xấu LDL để ngăn ngừa sự tích tụ mảng bám mỡ trong động mạch. Các nghiên cứu đã phát hiện ra beta-glucan yến mạch cũng có thể làm giảm chất béo lipoprotein trong máu. Bằng cách này, ăn yến mạch giúp giảm nguy cơ mắc bệnh tim ở những người có mức cholesterol cao nhẹ.

Đậu nành

Ăn đậu nành và các thực phẩm làm từ đậu nành như đậu phụ và sữa đậu nành là một cách hiệu quả để giảm cholesterol.

Các nhà nghiên cứu từ Đại học Illinois Urbana-Champaign (Mỹ) đã nghiên cứu đậu nành để xác định lý do tại sao chúng có thể có khả năng giảm cholesterol, đặc biệt là cholesterol xấu. Nghiên cứu phát hiện hai loại protein được tìm thấy trong đậu nành là glycinin và B-conglycinin, góp phần vào khả năng giảm cholesterol.

Các nhà nghiên cứu cũng so sánh lợi ích của bột đậu nành với một loại thuốc dùng để điều trị cholesterol cao. Họ phát hiện ra rằng các peptide từ bột đậu nành có đặc tính giảm lipid tương tự như loại thuốc được so sánh. Peptide của đậu nành được tiêu hóa có thể làm giảm sự tích tụ lipid từ 50% -70%.

Lúa mạch và các loại ngũ cốc nguyên hạt

Giống như yến mạch và cám yến mạch, lúa mạch và các loại ngũ cốc nguyên hạt khác có thể giúp giảm nguy cơ mắc bệnh tim, chủ yếu thông qua lượng chất xơ hòa tan mà chúng cung cấp.

Cá béo

Ăn cá hai hoặc ba lần một tuần có thể làm giảm LDL theo hai cách: thay thế thịt có chất béo bão hòa làm tăng LDL và cung cấp chất béo omega-3 làm giảm LDL. Omega-3 làm giảm triglyceride trong máu và cũng bảo vệ tim bằng cách giúp ngăn ngừa sự khởi phát của nhịp tim bất thường.

Thu Phương

Nguồn: <https://suckhoedoisong.vn/bi-quyet-an-uong-giup-giam-cholesterol-hieu-qua-nhat-169240916142112801.htm>

BAN TUYỂN GIÁO TỈNH ỦY TIỀN GIANG
Tài liệu sinh hoạt tổ nhân dân tự quản tháng 10/2024

Chịu trách nhiệm xuất bản

CHÂU THỊ MỸ PHƯƠNG

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Tiền Giang

Ban biên tập

PHẠM THẾ VINH

NGUYỄN TRỌNG NHƠN

VÕ MINH TUYỀN

Sửa bản in - Trình bày

PHẠM NGUYỄN HỒNG NHƯ

Địa chỉ: Số 02, đường 30-4, phường 1

TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

Điện thoại: 0273.3873108 - 3873235

Email: tuyengiaotien giang@gmail.com

In 15.000 cuốn, khổ 14.5 x 20.5, In tại Cty TNHH TM và SX Minh Kim Long

Số giấy phép: 01/GĐ-XBBT, cấp ngày 02/01/2024

In xong và nộp lưu chiểu tháng 10 năm 2024

